

# HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN DỰA VÀO NHÀ TRƯỜNG TẠI TRUNG QUỐC - NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TẠI TỈNH QUẢNG ĐÔNG

## SCHOOL-BASED TEACHER TRAINING IN CHINA A CASE STUDY OF A SECONDARY SCHOOL IN GUANGDONG PROVINCE

LIN TIANLUN, NGUYỄN HÀ THU, *thu\_x7@yahoo.com*

Đại học Sư phạm Huanan, Trung Quốc

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 18/12/2024            Ngày nhận lại: 12/02/2025            Duyệt đăng: 18/03/2025            Mã số: TCKH-S01T03-2025-B13            ISSN: 2354 - 0788</p> <p><b>Từ khóa:</b>            bồi dưỡng giáo viên, dựa vào nhà trường, bồi dưỡng thường xuyên, đào tạo giáo viên, phát triển chuyên nghiệp giáo viên.</p> <p><b>Keywords:</b>            teacher training, school-based training, in-service training, teacher education, teacher professional development.</p>	<p>Cùng với quá trình cải cách giáo dục phổ thông và chú trọng giáo dục tố chất, vấn đề bồi dưỡng thường xuyên giáo viên dựa vào nhà trường đang ngày được chú trọng ở Trung Quốc. Bài báo nghiên cứu về mô hình bồi dưỡng giáo viên dựa vào nhà trường tại một trường trung học cơ sở - trung học phổ thông cụ thể ở thành phố Guangzhou, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động bồi dưỡng giáo viên dựa vào nhà trường tại trường trung học cơ sở - trung học phổ thông nghiên cứu đã diễn ra với các phương thức và nội dung khá phong phú; sự cố gắng và nỗ lực của các giáo viên đã được ghi nhận kịp thời. Đặc biệt hoạt động bồi dưỡng giáo viên dựa vào nhà trường đã có sự kết hợp giữa cơ sở lý luận khoa học và thực tiễn giảng dạy với sự dẫn dắt của các chuyên gia từ trường Đại học cũng như các chuyên gia, giáo viên cấp cao trong và ngoài khu vực. Bên cạnh đó, nhà trường cần chú ý hơn đến việc trao quyền cho cán bộ giáo viên trong công tác tạo lập kế hoạch, chú trọng hơn việc cá nhân hóa đối tượng đào tạo, cần dựa trên lý luận về nhu cầu để đáp ứng nhu cầu phát triển của giáo viên. Việc tham khảo mô hình bồi dưỡng này có ý nghĩa nhất định đối với công tác bồi dưỡng giáo viên dựa vào nhà trường tại Việt Nam hiện nay.</p> <p><b>ABSTRACT</b>            Along with the reform of general education and the emphasis on quality education, school-based teacher training has gained increasing attention in China. This study examines the school based teacher training model at a secondary school in Guangzhou City, Guangdong Province. The findings reveal that teacher training at the studied school is conducted through a diverse range of methods and content, with teachers' efforts and dedication being promptly recognized. Notably, the training integrates scientific theoretical foundations with practical teaching experience, guided by university experts as well as senior educators from within and outside the region. However, there remains a need for schools to enhance teacher empowerment in planning, emphasize more personalized training, and align professional development with teachers' needs. The findings of this study offer valuable insights for the implementation of school-based teacher training in Vietnam.</p>

### 1. Mở đầu

Công tác bồi dưỡng dựa vào nhà trường đã trở thành hoạt động giáo dục quan trọng thúc đẩy phát triển nghề nghiệp giáo viên (GV), đồng thời là một xu thế mới, yêu cầu mới mà xã hội hiện

đại đặt ra cho ngành Giáo dục.

Tại Trung Quốc, về vai trò của giáo dục, trong đại kế hoạch trăm năm, giáo dục là cốt lõi; trong đại kế hoạch giáo dục, GV là cốt lõi. GV là nguồn lực đầu tiên của giáo dục, có GV tốt

mới có giáo dục tốt. Đẩy mạnh công tác xây dựng đội ngũ GV là nhiệm vụ công trình tiên phong của giáo dục, cũng là công trình tiên phong trong sự nghiệp phát triển KT-XH (Bộ GD-ĐT Trung Quốc, 2015). Cùng với quá trình cải cách chương trình giáo dục phổ thông và chú trọng giáo dục tổ chất, công tác phát triển GV ngày càng được chú trọng. Trong đó, bồi dưỡng GV dựa vào nhà trường đã trở thành xu thế, con đường hội nhập quốc tế và kênh quan trọng bồi dưỡng thường xuyên GV mới và GV đương nhiệm. Công tác đào tạo bồi dưỡng GV được đặc biệt chú trọng, mục tiêu là xây dựng đội ngũ GV kiểu mới chuyên nghiệp sáng tạo, đẩy mạnh sự kết hợp thống nhất giữa đào tạo sinh viên sư phạm và bồi dưỡng phát triển đương nhiệm, hoàn thiện thể chế phát triển chuyên nghiệp GV, thúc đẩy học tập suốt đời và tự chủ phát triển ở GV (Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Quốc Vụ viện, 2019).

Trung Quốc và Việt Nam là hai quốc gia có nhiều nét tương đồng về kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục... Việc nghiên cứu về hoạt động bồi dưỡng GV dựa vào nhà trường tại Trung Quốc, đặc biệt là các nghiên cứu chuyên sâu, gắn với từng trường hợp cụ thể, từng điều kiện cụ thể có ý nghĩa thiết thực trong việc tìm hiểu, nghiên cứu và rút kinh nghiệm cho các trường phổ thông Việt Nam. Bài báo này trình bày về mô hình bồi dưỡng GV dựa vào Nhà trường tại một trường THCS - THPT cụ thể ở TP. Guangzhou, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc.

## **2. Kết quả nghiên cứu**

### **2.1. Một số vấn đề lý luận về hoạt động bồi dưỡng giáo viên dựa vào nhà trường**

Từ thập niên 80, mô hình “Dựa vào nhà trường” bắt đầu xuất hiện tại Trung Quốc. Qua nhiều năm phát triển, mô hình bồi dưỡng này đã có mặt tại hầu hết các phương diện giáo dục và ứng dụng thực tiễn tại các trường phổ thông như: chương trình học dựa vào nhà trường, nghiên cứu dựa vào nhà trường, phương pháp vận hành dựa vào nhà trường, xây dựng mô hình thể chế dựa vào nhà trường, mô hình bồi dưỡng dựa vào nhà trường. Các trường tiểu học và trung học đóng vai trò là cơ sở đào tạo quan trọng cho hoạt động bồi dưỡng thường xuyên của GV. Hiệu trưởng với tư cách là người lãnh đạo phải duy trì và thực hiện hiệu quả công tác đào tạo GV thường xuyên, xây dựng kế hoạch đào tạo, quản lý đào tạo, phát triển các mô hình đào tạo bồi dưỡng GV tại trường học (Bộ GD & ĐT Trung Quốc, 1999).

Bồi dưỡng dựa vào nhà trường là hoạt động lấy chính trường phổ thông là không gian, lấy trường học làm nền tảng, tiến hành các hoạt động nghiên cứu bồi dưỡng về quản trị trường

học, cải cách sáng tạo giáo dục và dạy học, bồi dưỡng đánh giá GV nhằm thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, phát triển giáo dục tổ chất. Bồi dưỡng dựa vào nhà trường có ba đặc điểm chính: vì nhà trường, tại nhà trường, do nhà trường. Một số nghiên cứu về đào tạo, bồi dưỡng GV dựa vào nhà trường như của Cheng (2020), Tuncel (2018), Emstad và Sandvik (2022) cho thấy, hoạt động thúc đẩy GV phát triển, xây dựng đội ngũ GV là lấy GV làm chủ thể, các kế hoạch hoạt động bồi dưỡng nhằm phát triển đội ngũ GV trong chính trường học, giải quyết các khúc mắc cụ thể ở trong chính trường học để phục vụ cho hoạt động giảng dạy và mục tiêu giáo dục của chính nhà trường. Trong hoạt động bồi dưỡng GV dựa vào nhà trường, vai trò của Hiệu trưởng được đánh giá là quan trọng nhất và có giá trị cốt lõi. Hiệu trưởng căn cứ vào tình hình cụ thể của nhà trường, căn cứ mục tiêu phát triển Nhà trường, kết hợp nhu cầu phát triển của GV, thúc đẩy GV phát triển chuyên nghiệp, nỗ lực khiến nhà trường trở thành không gian chủ yếu để GV học tập nghiên cứu và phát triển (Yao Jihai, 2020).

Đặc điểm chính của hoạt động bồi dưỡng dựa vào nhà trường: tính thực tế, các hoạt động bồi dưỡng nhằm giải quyết các vấn đề thực tế đang diễn ra trong trường học, những khó khăn GV đang gặp phải trong quá trình giảng dạy; Tính cụ thể, hoạt động bồi dưỡng nhằm tới các đối tượng được xác định rõ ràng với số lượng khá nhỏ trong phạm vi chỉ một trường học; Tính linh hoạt, hoạt động bồi dưỡng có thể thay đổi về thời gian, hình thức, đối tượng sao cho phù hợp và tương ứng với các hoạt động diễn ra trong trường học.

Nội dung chính của hoạt động bồi dưỡng dựa vào nhà trường: các hoạt động bồi dưỡng dựa vào Nhà trường được tiến hành với mục đích phát triển GV trong trường học do vậy nội dung bồi dưỡng sẽ liên quan đến hoạt động dạy học của GV, bao gồm: kiến thức môn học và kỹ năng giảng dạy; sự trưởng thành và phát triển chuyên nghiệp GV; quản lý dạy học và phát triển trường học; quản lý lớp học và sự trưởng thành của HS.

### **2.2. Khái quát về hoạt động Bồi dưỡng giáo viên dựa vào nhà trường tại Trung Quốc**

Hiện nay tại Trung Quốc, công tác bồi dưỡng GV được thực hiện theo năm cấp: bồi dưỡng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp thành phố thuộc tỉnh, cấp quận và cấp trường. Trong đó, hoạt động bồi dưỡng GV theo cấp trường, dựa vào nhà trường đang không ngừng được đẩy mạnh. Trung Quốc đang nỗ lực thúc đẩy việc tích hợp bồi dưỡng trực tuyến với bồi dưỡng tại trường, cũng như thúc đẩy sự kết nối giữa trường đại học và trường phổ thông. Các chủ đề và hoạt

động bồi dưỡng không ngừng được phong phú hóa như soạn giáo án tập thể, dự giờ, thảo luận, nghiên cứu... nhằm thúc đẩy quá trình song song giữa nghiên cứu và bồi dưỡng, phát huy vai trò nền tảng của bồi dưỡng tại trường học. Các khu vực thí điểm đổi mới bồi dưỡng GV được khuyến khích thành lập, đẩy mạnh cải cách tổng thể mô hình bồi dưỡng GV (Bộ GD & TQ, 2013). Nhà nước chủ trương hoàn thiện cơ chế phát triển tự chủ của giáo viên, tăng cường phân tầng, phân loại trong triển khai đào tạo bồi dưỡng. Hoàn thiện mô hình đào tạo kết hợp tập trung trực tiếp - trực tuyến - tại nhà trường (Bộ GD TQ, 2021).

Trong phân cấp tại nhà trường, các trường thị phạm về bồi dưỡng dựa vào nhà trường được tăng cường thành lập với mục tiêu, phương thức, cách thức thực thi được xác định rõ ràng. Tuy phải đảm bảo yêu cầu chung trong bồi dưỡng giáo viên, nhưng do đặc trưng thực hiện tại nhà trường, nhằm giải quyết vấn đề đặc thù của trường, hướng tới những đối tượng giáo viên cụ thể với những khó khăn tồn tại cụ thể, nên hoạt động bồi dưỡng dựa vào nhà trường tại các trường phổ thông vừa phải đáp ứng các yêu cầu của Bộ Giáo dục, vừa phải đáp ứng yêu cầu chỉ đạo mang tính đặc trưng riêng của cấp tỉnh, thành phố thuộc tỉnh và cấp quận huyện, đặc biệt mang tính đặc trưng khi có những nội dung phục vụ cho sự phát triển của riêng nhà trường. Tại thành phố Nanjing, trường tiểu học Langyalu chú trọng bồi dưỡng năng lực chuyên môn giáo viên qua việc thúc đẩy phát triển văn hóa đọc sách và tự nghiên cứu. Trong các tổ bộ môn tăng cường trao đổi kết quả nghiên cứu. Nhà trường chú trọng lồng ghép giữa lý thuyết (video, văn bản hướng dẫn) và thực hành, trao đổi tại chỗ, xây dựng văn hóa cùng tiến GV chủ động học hỏi lẫn nhau. Nhà trường cũng tập trung vào đánh giá mới, coi đánh giá lớp học là trọng tâm để tối ưu hóa quá trình giảng dạy, hướng đến phát triển năng lực học sinh một cách toàn diện. Ở tỉnh Chiết Giang, trường tiểu học Zhongxin chú trọng bồi dưỡng dựa vào nhà trường trên nguyên tắc “tổng kết đánh giá là động lực thúc đẩy sự trưởng thành chuyên môn của GV”. Nhà trường thực hiện mô hình “thực tiễn - tự tổng kết - tái thực tiễn - tái tự tổng kết”, khuyến khích GV ghi chép, suy ngẫm sau giờ dạy, liên tục hoàn thiện năng lực chuyên môn và cải thiện chất lượng bài giảng. GV không chỉ “dạy cho xong bài” mà còn xem việc suy ngẫm sau giờ dạy như một hành vi tự giác. Thông qua tự kiểm tra và đánh giá, GV dần trở thành người nghiên cứu trong giảng dạy. Cũng qua quá trình này mỗi GV sẽ hình thành riêng cho mình một phong cách giảng dạy độc đáo. Tại tỉnh Quảng Đông, các trường trung học và tiểu học tại quận Huicheng

được chỉ đạo chú trọng xây dựng thương hiệu riêng mỗi trường đồng thời góp phần đẩy mạnh sự chuyên nghiệp hóa của đội ngũ GV trên địa bàn. Trường thực nghiệm Zhongzhou thúc đẩy dự án “bảy công trình” gắn với tôn chỉ “hòa nhã” xây dựng hướng đi mới về xây dựng văn hóa nhà trường và bồi dưỡng dựa vào nhà trường. Trường Huinan áp dụng triết lý giáo dục “phẩm vị”, xây dựng hệ thống “phẩm vị học sinh - phẩm vị giáo viên - phẩm vị lớp học” tạo nên thương hiệu “lớp học tinh hoa”.

### 2.3. *Khái quát về khách thể khảo sát*

Bài viết chú trọng phân tích về hoạt động bồi dưỡng dựa vào nhà trường tại một trường THCS - THPT ở tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Đây là ngôi trường mang tính đại diện cao do được thành lập dưới sự hợp tác của chính quyền quận và trường đại học sư phạm; Nhà trường có đầy đủ các khối lớp từ THCS - THPT; Nhà trường có lịch sử rất ít năm do vậy đội ngũ giáo viên đều rất trẻ cả về tuổi nghề và tuổi đời, một số giáo viên có nhiều kinh nghiệm nhưng cũng chỉ mới chuyển đến khi nhà trường được thành lập, do vậy công tác bồi dưỡng giáo viên cần thực hiện với đầy đủ các nội dung và quy trình; tuy còn non trẻ nhưng nhà trường đã có nhiều thành tích đáng kể và được lựa chọn là đơn vị thị phạm cho hoạt động bồi dưỡng GV tại nhà trường của tỉnh Quảng Đông.

Trường Trung học Nansha Huafu (nhà trường) là một trường công lập được thành lập năm 2015 dưới sự hợp tác của Đại học Sư phạm Huanan và chính quyền quận Nansha, TP. Guangzhou, Trung Quốc, tọa lạc tại khu vực trung tâm của Khu thương mại tự do Nansha Guangzhou. Trường gồm 6 khối lớp, 3 khối THCS và 3 khối THPT trong đó khối THPT bắt đầu chiêu sinh từ năm 2018. Hiện nay trường có tổng số hơn 3000 HS với 100% HS ở nội trú từ thứ 2 đến thứ 6. Trong những năm đầu thành lập, trường không chỉ phải mượn cơ sở giảng dạy của trường tiểu học mà còn phải tổ chức lớp học trong những điều kiện không có điện, nước... Khó khăn lớn nhất của trường là nguồn HS chất lượng chưa tốt. Nhưng những năm gần đây, ngôi trường đã có những thay đổi to lớn, trình độ HS đang học, nguồn tuyển sinh không ngừng được cải thiện. Đội ngũ GV ngày một lớn mạnh, thu hút được GV giỏi, GV trẻ tốt nghiệp từ các trường sư phạm trọng điểm (Trường Đại học Nansha, 2019).

Tư tưởng chỉ đạo của hoạt động bồi dưỡng dựa vào nhà trường tại trường Trung học Nansha Huafu như sau: nhiệm vụ hoạt động bồi dưỡng GV dựa vào nhà trường là dẫn dắt GV thấm nhuần, nội hóa, ngoại hóa Chiến lược phát triển nhà trường. Chiến lược phát triển nhà trường là tổng hợp các kế hoạch và sách lược cho sự phát

triển nhà trường, được xác định dựa trên cơ sở xu thế phát triển của toàn xã hội, kết hợp lý luận và thực tiễn kinh nghiệm dạy học, kinh nghiệm giáo dục và kinh nghiệm quản lý, cũng như lý tưởng giáo dục nhà trường. Nội dung chiến lược phát triển nhà trường được gói gọn trong các cụm từ: một hệ thống, hai trọng điểm, năm sách lược (Trường Trung học Nansha Huafu, 2019), trong đó: “Một hệ thống”: chỉ toàn bộ hoạt động của nhà trường thực hiện thống nhất theo triết lý giáo dục, mục tiêu giáo dục, mục tiêu đào tạo, tinh thần nhà trường, phong cách nhà trường, phong cách giảng dạy, phong cách học tập của nhà trường. Triết lý giáo dục được tạo nên bởi 8 yếu tố trong khẩu hiệu nhà trường là sùng học (tôn sùng sự học), minh lý (hiểu rõ chân lý), sáng tâm (sáng tạo cái mới), chí viễn (ý chí vươn xa). Triết lý giáo dục được xác định: “tôn trọng hiện thực khách quan, củng cố nền tảng vững chắc”. Nhà trường giữ vững tinh thần khoa học, chú trọng nghiên cứu hiện thực khách quan và tri nhận trung thực về bản chất sự vật hiện tượng, đào tạo và bồi dưỡng HS tư duy phê phán và năng lực sáng tạo. Nhà trường chú trọng dạy học thực tiễn, bồi dưỡng năng lực thao tác thực tế và giải quyết vấn đề cho HS thông qua các hoạt động thực tiễn. Mục tiêu giáo dục của nhà trường là: xây dựng trường học trọng điểm hiện đại hóa mang đậm bản sắc. Mục tiêu đào tạo là đào tạo con người ngày một hoàn thiện, đào tạo nhân tài phục vụ Tổ quốc. Tinh thần nhà trường được xác định là dám nghĩ làm thực, biết làm vui làm. Phong cách nhà trường: chính trực trung thực, kiên trì hiệu quả. Phong cách giảng dạy: nhân hậu hòa hợp, siêng năng nghiêm túc. Phong cách học tập: tự giác hiệu quả, chăm chỉ chịu khó; “Hai trọng điểm” chỉ 2 nhiệm vụ trọng điểm là nâng cao tổ chức tổng hợp của GV HS và cán bộ nhân viên, nâng cao chất lượng giáo dục và chất lượng dạy học; “Năm sách lược” gồm “Ba cổ vũ”, “bốn làm tốt”, “Năm nghiên cứu”, “Sáu cần thay đổi”, “Bảy đẩy mạnh”; “Ba cổ vũ” cổ vũ HS phấn đấu, cổ vũ HS tích cực đặt câu hỏi, cổ vũ GV làm việc tích cực; “Bốn làm tốt” làm tốt việc xây dựng văn hóa nhà trường, làm tốt việc giáo dục HS hình thành hành vi tích cực, làm tốt việc xây dựng các tổ chức HS, làm tốt việc phối hợp và phát triển chức năng giáo dục của cơ sở và thiết bị dạy học; “Năm nghiên cứu” nghiên cứu “Tập Cận Bình nói về trị quốc lý chính”, nghiên cứu quy định và pháp luật liên quan, nghiên cứu tâm lý và hoạt động học tập của HS, nghiên cứu kì thi tuyển sinh THPT và tuyển sinh đại học, nghiên cứu đánh giá GV và HS; “Sáu cần thay đổi” quan niệm phát triển con người cần thay đổi, cách tư duy cần thay đổi, phương pháp

dạy học cần thay đổi, quan hệ người với người cần thay đổi, cách nhìn nhận giá trị làm việc học tập cần thay đổi, sự đánh giá đối với quá trình làm việc học tập của bản thân cần thay đổi; “Bảy đẩy mạnh” đẩy mạnh ý thức phát triển chất lượng cao, đẩy mạnh giáo dục cuộc đời, đẩy mạnh xây dựng Đảng - Chính quyền - Công đoàn - Đoàn thanh niên - Đội thiếu niên - Gia đình, đẩy mạnh xây dựng khả năng tự quản lý ở HS, đẩy mạnh cải cách và sáng tạo giảng dạy, đẩy mạnh tổ chức và tập huấn thi đấu, đẩy mạnh hợp tác ngoài trường.

Tại nhà trường, “4 yêu cầu” đối với công việc của GV được đưa ra là tích cực học tập, suy nghĩ tìm tòi, dạy giỏi, thích nghiên cứu. “6 nỗ lực” trong hoạt động dạy học của GV là chuyên tâm nghiên cứu, soạn bài kỹ lưỡng, dạy học tích cực, hướng dẫn tận tâm, sửa chữa kiên trì, giao lưu vui vẻ.

#### **2.4. Phương thức, nội dung thực hiện bồi dưỡng giáo viên dựa vào nhà trường tại trường Trung học Nansha Huafu Huafu**

Nhằm thực hiện chiến lược phát triển Nhà trường, Ban lãnh đạo nhà trường với tinh thần chủ động, tự chủ dưới sự chỉ đạo của Chính quyền tỉnh, thành phố, quận đã thực hiện các hoạt động bồi dưỡng GV dựa vào Nhà trường theo các phương thức và nội dung như sau (Trường Trung học Nansha Huafu, 2019):

- *Bồi dưỡng chuyên đề*: bồi dưỡng chuyên đề là các hoạt động học tập trung, được thực hiện xuyên suốt trong năm học và hướng tới các đối tượng cụ thể như GV mới, GV từng cấp học. Người thực hiện bồi dưỡng là Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và trưởng các đơn vị, GV cốt cán tiêu biểu. Các chuyên đề tập trung các nội dung chính: (1) Giới thiệu tình hình nhà trường, làm rõ mục tiêu kế hoạch xây dựng trường điểm hiện đại hóa mang đậm bản sắc, bồi dưỡng thực hiện các nhiệm vụ theo chiều dài năm học, tinh thần cống hiến vì mục tiêu chung...; (2) Bồi dưỡng chính trị. Có các chuyên đề như: quán triệt tinh thần Đại hội 20 Đảng Cộng sản Trung Quốc, chỉ có cách mạng bản thân mới có thể giành được tương lai; (3) Nội dung bồi dưỡng năng lực dạy học GV với các chuyên đề dành cho GV các khối lớp như: phương pháp dạy học của Nhà trường, lựa chọn con đường nâng cao hiệu quả dạy học, khí chất GV, hiểu rõ mục đích dạy học... Các chuyên đề dành cho GV cuối cấp như: dạy học hướng tới các kì thi quan trọng, kết hợp cùng phát triển, nói thực làm thực, vượt chướng ngại vật giành vòng nguyệt quế, kiên định, giữ vững, kiên trì, nắm chắc cơ hội, tăng tốc; Rút kinh nghiệm và phát triển; Không ngừng củng cố nền tảng, nỗ lực kiên trì mục tiêu; Nổi bật bản thân,

thực hiện lí tưởng; Hoàn thiện chiến lược, gách vác trọng trách; (4) Bồi dưỡng tinh thần học tập suốt đời của GV với các chuyên đề: phát triển bản thân, vượt lên chính mình, xây dựng và thực hiện lí tưởng, cách mạng bản thân, cảm ơn cơ hội, vượt lên chính mình, nâng cao sức cạnh tranh của cuộc sống; nâng cao vai trò dẫn dắt của mục tiêu, không ngừng phát triển; Tự tin, tự lập, tự cường. Các hoạt động bồi dưỡng chuyên đề được thực hiện theo suốt chiều dài năm học, nhằm vào từng đối tượng cụ thể, giúp kịp thời nâng cao tư tưởng, ý thức thái độ, tinh thần và hiểu biết của GV về các hoạt động giáo dục được thực hiện tại Nhà trường.

- *Văn bản chỉ đạo*: các văn bản, tâm thư được gửi đến các đối tượng GV cụ thể hoặc gửi tới toàn trường nhằm truyền đạt thông điệp, nâng cao tinh thần ý thức trách nhiệm, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng... đối với công việc của GV và cán bộ nhân viên trong trường. Nội dung các văn bản xoay công việc và cuộc sống như: một số ý kiến về việc nâng cao hiệu quả giờ học; Quản lí thời gian: thói quen tốt cần được hình thành; Tinh thần “chuẩn bị tác chiến” của khối trưởng và GV chủ nhiệm, thư gửi phụ huynh GV và HS về vấn đề phòng dịch Covid-19, lớp 12 ôn thi - “không vội, không lo, không qua loa không tản mạn. không bỏ cuộc”, phát triển bản thân cảm nhận thu hoạch, một số giải pháp nâng cao hiệu quả giờ học... Hình thức chia sẻ bằng văn bản đặc biệt hiệu quả trong thời gian chống dịch Covid-19, khi GV không được giao lưu gặp gỡ nhau, khi GV và HS gặp những trở ngại về khoảng cách địa lí dẫn tới khó khăn trong dạy học, khi công tác chống dịch gây nên những bất cập trong cuộc sống thường ngày ảnh hưởng tới hiệu quả công việc của cả GV và HS.

- *Thảo luận, thị phạm*: nhằm giúp GV không ngừng nâng cao trình độ, tìm hiểu những phương pháp giảng dạy mới, nhà trường hàng năm đều tổ chức “Cuộc thi đổi mới sáng tạo dạy và học”, “Thi GV dạy giỏi cấp trường”. Các cá nhân đạt giải cấp trường và cao hơn đều có chứng nhận thành tích và tính vào thi đua của năm học. Nội dung cuộc thi hướng tới những phương pháp giảng dạy mới hướng tới HS, dựa trên vận đề bài học đưa ra các câu hỏi tình huống dẫn dắt, kích thích HS tư duy, suy nghĩ, dẫn dắt HS phân tích, tìm tòi và tự xây dựng khung kiến thức, hình thành năng lực tự học nâng cao cảm giác thu hoạch, cảm giác thành công ở HS.

- *Công trình Thanh Lam*: nhà trường đã có hoạt động “Công trình Thanh Lam” kết đôi sư đồ, bá sư học đạo. Trong đó mỗi một GV trẻ sẽ được một GV lâu năm nhiều kinh nghiệm hướng dẫn trực tiếp. Hai GV phải có kế hoạch học tập cụ thể, có báo cáo định kì và được Ban lãnh đạo

nhà trường kiểm tra giám sát. Thành tích học tập và làm việc của cả hai GV sẽ được tính vào thi đua hàng năm của mỗi người. Nếu “trò” đạt được thành tích cao trong các cuộc thi trong và ngoài trường, “thầy” cũng sẽ được thưởng. Cuối kì hướng dẫn sẽ có buổi lễ tổng kết hiệu quả của các cặp đôi và trao giải thưởng. Các hoạt động hướng dẫn - học tập của hai GV “thầy trò” chủ yếu bao gồm: (1) Cùng soạn giáo án: “thầy” giúp “trò” chỉnh sửa mục tiêu giảng dạy, tài liệu dạy học, giúp đỡ giải quyết điểm khó và điểm trọng yếu trong bài giảng; (2) Cùng nghe giảng: “trò” nghe giờ “thầy” học hỏi kinh nghiệm, “thầy” nghe giờ “trò” nhận xét đánh giá. Sau mỗi lần nghe giờ đều cần viết nhận xét và có sản phẩm định kì giao nộp cho Phòng công tác GV. Cuối kì tập huấn sẽ có sự kiểm tra nghe giờ của Ban lãnh đạo Nhà trường và Phòng công tác GV; (3) Tham gia các hoạt động trong và ngoài trường do thầy và trò cùng lên kế hoạch.

- *Chuyên gia dẫn dắt*: nhóm chuyên gia nâng cao chất lượng giờ học gồm 21 người đến từ 9 bộ môn lớn, đầy mạnh thực hiện triết lí “giáo dục phù hợp” của khu vực và triết lí giáo dục “Giáo dục toàn bộ, bồi dưỡng khá giỏi, củng cố nền tảng” của nhà trường, nâng cao chất lượng giờ học, trình độ nghiên cứu khoa học và năng lực cải cách chương trình. Nhóm chuyên gia bao gồm các giáo sư, phó giáo sư đến từ trường Đại học sư phạm Hoa Nam; các GV cao cấp đến từ ngoài khu vực như trường Trung học Thâm Quyển, trường Trung học Đông Quán, trường trung học số 1 Phật Sơn; các GV cao cấp đến từ các trường trong khu vực lân cận như trường Trung học trực thuộc Đại học Sư phạm Hoa Nam, trường Trung học Zhongyuan - Guangzhou..

- *Thu hoạch, rút kinh nghiệm thực tế*: GV, các phòng ban chuyên trách đều có các hoạt động nhìn nhận và rút kinh nghiệm sau từng giai đoạn hoặc cả quá trình thực hiện nhiệm vụ. Nội dung rút kinh nghiệm xoay quanh các vấn đề: tổng kết cuối học kì, tổng kết công tác GV, tổng kết hoạt động giảng dạy của từng GV, suy ngẫm nâng cao chất lượng giờ học, nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị, tổng kết thực hiện các mục tiêu trường học, cảm nhận quá trình thực hiện chiến lược phát triển nhà trường....

## **2.5. Đánh giá hoạt động bồi dưỡng GV dựa vào nhà trường tại trường Trung học Nansha Huafu**

- *Ưu điểm*:

Các hoạt động bồi dưỡng GV dựa nhà trường được thực hiện với nội dung và hình thức phong phú đã giúp nâng cao trình độ và kĩ năng của GV trong trường. Thông qua các hoạt động bồi dưỡng, GV thấm nhuần chiến lược phát triển nhà trường, hiểu rõ trách nhiệm và vai trò của

của bản thân. Phương thức bồi dưỡng đã có sự kết hợp giữa lí luận và thực tiễn khi tiến hành song song các hoạt động với nguồn lực từ nhà trường và sự dẫn dắt của chuyên gia từ các trường đại học và chuyên gia trong khu vực. Ban lãnh đạo nhà trường luôn có những đánh giá thường xuyên nhằm điều chỉnh kịp thời phương thức và nội dung bồi dưỡng, phục vụ tốt công tác thực tế tại nhà trường. Thành quả của hoạt động bồi dưỡng có thể được nhìn nhận từ các khía cạnh:

+ *Thành tích dạy học có nhiều tiến bộ vượt trội*: theo Báo cáo tổng kết năm học của trường TH Nansha Huafu - Đại học Sư phạm Huannan, năm 2021, khóa HS đầu tiên tham gia thi đại học, 30% đỗ các trường đại học trọng điểm, 2 HS nằm trong top 2000 HS tiêu biểu toàn tỉnh, đứng đầu trong các trường THPT khu vực quận Nansha. Năm 2022, thành tích vượt trội hơn với 32% đỗ các trường đại học trọng điểm, 83% đỗ đại học, 3 HS lọt top 1200 HS tiêu biểu của tỉnh trong đó có HS xếp thứ hạng 219, nhà trường trở thành trường học chất lượng hiệu quả của TP. Guangzhou. Năm 2023, nhà trường đạt rất nhiều thành tích cao. Thứ nhất, số lượng thực tế đỗ các trường trọng điểm 35 HS (trong đó có 1 HS chuyên ngành nghệ thuật) tăng 13 HS, đạt 159%; 98 HS học đại học, thực tế lên đại học 134 HS, vượt kế hoạch 142%, tỉ lệ HS đỗ đại học hơn 88%. Thứ hai, lần đầu đạt điểm tuyệt đối. Một HS đạt 100/100 điểm môn Vật lí. Thứ ba, trong các HS điểm thi tốt nghiệp THPT dưới 616 điểm, có đến 45 HS thi đại học vượt ngưỡng chuẩn tuyển sinh đại học, trong đó 3 HS đạt ngưỡng điểm các trường đại học trọng điểm, 1 trong 3 HS đó điểm đầu vào lớp 10 chỉ 584 điểm, thi đại học đạt 564 điểm vượt 25 điểm so với mức chuẩn tuyển sinh các trường trọng điểm. Thứ tư, Nghệ thuật và Giáo dục thể chất thành tích nổi trội. Ngành phát thanh viên có HS đứng thứ 30 toàn tỉnh, ngành âm nhạc có HS đứng thứ 49 toàn tỉnh, ngành thể dục có HS đứng thứ 139 toàn tỉnh. Thứ năm, tiến bộ vượt trội. Kỳ thi vào lớp 10 toàn quận có 92 HS trên 700 điểm, trong đó có 8 HS của Nansha Huafu chiếm 8,7%. Kỳ thi đại học toàn quận có 45 HS trên 600 điểm, trong đó có 11 HS của Nansha Huafu chiếm 24% (Trường Trung học Nansha Huafu, 2013).

+ *Tổ chức tổng hợp của đội ngũ GV không ngừng nâng cao*: Hoạt động bồi dưỡng nghiên tu dựa vào nhà trường giúp GV không ngừng trưởng thành, tổ chức tổng hợp không ngừng nâng cao. Trong gần 3 năm, 100 lượt GV đạt giải thưởng và danh hiệu cấp thành phố trở lên. Giải đặc biệt “Cuộc thi Thiết kế giáo án giảng dạy theo phương pháp bàn luận môn Tư tưởng chính trị THPT toàn quốc lần 2”; GV đứng đầu trong

các Giải nhất môn Ngữ văn THCS cuộc thi “GV trẻ dạy giỏi các trường phổ thông tỉnh Quảng Đông lần thứ 3”; giải nhất cuộc thi “Đánh giá tài nguyên giảng dạy môn Toán học THPT THCS tỉnh Quảng Đông”; giải nhất “Hoạt động thuyết trình giảng dạy thực nghiệm phổ thông toàn tỉnh”; giải nhất cuộc thi “video giảng dạy điểm kiến thức dành cho GV trẻ toàn tỉnh”; Giải nhất, giải sáng tạo “Cuộc thi hoạt động thực nghiệm và kĩ năng sáng tạo trong giảng dạy Hóa học và Sinh học tỉnh Quảng Đông” (Trường Trung học Nansha Huafu, 2022).

+ *Nhà trường đạt được một số danh hiệu*: tập thể tiên tiến công tác giáo dục TP. Guangzhou, trường học tiêu biểu trong công tác thực nghiệm cải cách dạy học TP. Guangzhou, trường thực nghiệm dự án trí tuệ nhân tạo thúc đẩy xây dựng đội ngũ GV, trường thực nghiệm dự án giảng dạy nghiên cứu thông minh dựa vào trí tuệ nhân tạo TP. Guangzhou, trường trọng yếu trong công tác xây dựng “Khu vực điển hình giáo dục thông minh” TP. Guangzhou, trường điển hình trong công tác bồi dưỡng dựa vào nhà trường quận Nansha, đơn vị ưu tú trong xây dựng giờ học kết hợp công nghệ thông tin quận Nansha, trường học tiên tiến Nansha...

+ *Không ngừng nâng cao ảnh hưởng và uy tín xã hội*: tháng 3/2022, Chương trình “Tìm kiếm tâm gương điển hình” của kênh “Hành trình phát hiện” đã dành riêng một số giới thiệu về giáo dục phát triển tố chất của nhà trường với tiêu đề là khẩu hiệu của nhà trường “Sùng học minh lí sáng tạo trí viễn”. Tháng 3/2023, ba trang báo lớn “Nhật báo Quang Minh”, “Tân Hoa mạng” và “Trung tâm mạng” đồng thời đưa tin về giáo dục đạo đức trồng người tại Nhà trường với tiêu đề “Hội tụ tài nguyên giáo dục - điểm đặc biệt trong đào tạo tại trường Trung học Nansha Huafu và hỏi đáp thành công”. Từ năm 2021 đến nay đã có hơn 600 lượt cán bộ quản lí, GV bộ môn, cán bộ giáo dục đạo đức đã đến nhà trường tham quan học tập.

- *Hạn chế*:

Theo điều tra, trong số 10 GV phỏng vấn, có 2 GV hi vọng được cá nhân hóa hơn nữa các hoạt động bồi dưỡng, 3 GV hi vọng được trung cầu ý kiến nhiều hơn và được tham gia vào quá trình lập kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn. 100% GV được hỏi đều nhận thấy các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn là thực sự cần thiết cho quá trình trưởng thành của GV và quá trình nâng cao chất lượng dạy học. Tuy nhiên khi được hỏi có thật sự yêu thích và hứng thú với các hoạt động bồi dưỡng này thì đa số đều e dè khi trả lời (Lin Tianlun, 2022). Điều này hoàn toàn phù hợp với tâm lí chung của con người khi không muốn có thêm việc phải làm, mất

thời gian. Nhà trường nên tìm hiểu và điều tra tâm tư, nguyện vọng của GV, vận dụng lí luận về nhu cầu đề xây dựng chương trình bồi dưỡng đáp ứng tốt nhu cầu phát triển nghề nghiệp của GV, kích thích sự tự giác và hứng thú trong việc tham gia bồi dưỡng. Ngoài ra, chiến lược khen thưởng, động viên kịp thời về vật chất và tinh thần, ghi nhận hồ sơ thành tích cũng sẽ phát huy hiệu quả tích cực.

### 3. Kết luận

Hoạt động bồi dưỡng GV dựa vào nhà trường tại trường THCS-THPT nghiên cứu đã diễn ra với các phương thức và nội dung khá phong phú; các hoạt động được diễn ra liên tục và kịp thời phù hợp với từng giai đoạn trong năm học. Sự cố gắng và nỗ lực của các GV đã được ghi nhận kịp thời và được tính vào thi đua hàng năm. Đặc biệt hoạt động bồi dưỡng GV dựa vào

nhà trường đã có sự kết hợp giữa lí luận và thực tiễn với sự dẫn dắt của các chuyên gia từ trường đại học trong những tình huống thực tiễn tại nhà trường. Điều này giúp cho những hoạt động bồi dưỡng không chỉ dựa vào kinh nghiệm và còn có căn cứ lí luận và cơ sở khoa học. Sự phối hợp giữa Trường đại học, chuyên gia và trường phổ thông trong công tác bồi dưỡng GV dựa vào nhà trường là sự kết hợp lí luận và thực tiễn, giúp lí luận không xa rời thực tiễn, thực tiễn có thêm những căn cứ khoa học vững chắc cho các hoạt động cụ thể. Bên cạnh đó, nhà trường cần chú ý hơn đến việc trao quyền cho cán bộ GV trong công tác tạo kế hoạch, chú trọng hơn việc cá nhân hóa đối tượng đào tạo, dựa trên lí luận về nhu cầu chú ý hơn tới việc đáp ứng nhu cầu phát triển của GV.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ GD & ĐT Trung Quốc. (1999). *Văn bản hướng dẫn thực hiện “Kế hoạch đề án bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên tiểu học và Trung học (1999-2002)*.
- Bộ GD & ĐT Trung Quốc. (2015). *Báo cáo đánh giá giữa kì vấn đề xây dựng đội ngũ giáo viên “Quy hoạch phát triển và cải cách giáo dục Quốc gia trung dài hạn (2010-2020)*. [http://www.moe.gov.cn/jyb\\_xwfb/xw\\_fbh/moe\\_2069/xwfbh\\_2015n/xwfb\\_151207/151207\\_sfcl/201512/t20151207\\_223264.html?eqid=8586d6f8000e3bc80000000664576890](http://www.moe.gov.cn/jyb_xwfb/xw_fbh/moe_2069/xwfbh_2015n/xwfb_151207/151207_sfcl/201512/t20151207_223264.html?eqid=8586d6f8000e3bc80000000664576890)
- Cheng, Y. C. (2022). *School effectiveness and school-based management: A mechanism for development*. Routledge.
- Emstad, A. B., & Sandvik, L. V. (2020). School-University Collaboration for Facilitating In-Service Teacher Training as a Part of School-Based Professional Development. *Acta Didactica Norden, 14*(2), 20 sider. <https://doi.org/10.5617/adno.7934>
- Lin Tianlun (2022). *Chuyên khảo Phát triển nhà trường*. NXB Đại học Trung Sơn.
- Yao Jihai (2020). *Hiệu trưởng dẫn dắt giáo viên phát triển như thế nào*. NXB Đại học Sư phạm Bắc Kinh.
- Bộ GD-ĐT Trung Quốc. (2013). Thông tư chỉ đạo về đẩy mạnh cải cách mô hình bồi dưỡng giáo viên phổ thông. 教育部关于深化中小学教师培训模式改革 全面提升培训质量的指导意见 教师 [2013] 6号
- Bộ GD-ĐT Trung Quốc. (2021). Thông báo về kế hoạch bồi dưỡng cấp Quốc gia đối với giáo viên phổ thông và giáo viên mầm non của Bộ Giáo dục, Bộ Tài chính. 教育部 财政部关于实施中小学幼儿园教师国家级培训计划 (2021—2025年) 的通知教师函 [2021] 4号 .
- Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Quốc Vụ viện. (2019). *Hiện đại hóa Giáo dục Trung Quốc 2035*. [https://www.gov.cn/zhengce/2019-02/23/content\\_5367987.htm?eqid=9632c4c500004e8600000006648fbd8b](https://www.gov.cn/zhengce/2019-02/23/content_5367987.htm?eqid=9632c4c500004e8600000006648fbd8b)
- Trường Trung học Nansha Huafu. (2019). *Chiến lược phát triển Trường Trung học Nansha Huafu- Đại học Sư phạm Hoa Nam*.
- Trường Trung học Nansha Huafu. (2021). *Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021*.
- Trường Trung học Nansha Huafu. (2022). *Báo cáo tổng kết năm học 2021-2022*.
- Trường Trung học Nansha Huafu. (2023). *Báo cáo tổng kết năm học 2022-2023*.
- Tuncel, Z. A., & Çobanoğlu, F. (2018). In-service Teacher Training: Problems of the Teachers as Learners. *International Journal of Instruction, 11*(4), 159-174.